TOÀ ÁN NHÂN DÂN
HUYỆN ĐAN PHƯỢNG
THÀNH PHỐ HÀ NỘI

Bản án số: 121/2023/HS-ST
Ngày 14 - 11 -2023

CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập – Tự do- Hạnh phúc

NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM

TÒA ÁN NHÂN DÂN HUYỆN ĐAN PHƯỢNG, THÀNH PHỐ HÀ NỘI

- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:
Thẩm phán - Chủ tọa phiên toà: Bà Trần Thị Thu
Các Hội thẩm nhân dân: Bà Nguyễn Thị Hồ
Ông Đỗ Xuân Trường

- Thư ký phiên tòa: Ông Nguyễn Trí Tuân – Thẩm tra viên chính Toà án nhân dân huyện Đan Phượng, thành phố Hà Nội.

- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Đan Phượng, thành phố Hà Nội tham gia phiên toà: Bà Nguyễn Thanh Dung - Kiểm sát viên.

Ngày 14 tháng 11 năm 2023, tại trụ sở Tòa án nhân dân huyện Đan Phượng, thành phố Hà Nội mở phiên tòa xét xử sơ thẩm công khai vụ án hình sự thụ lý số 119/2023/TLST - HS ngày 27 tháng 10 năm 2023, theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số 119/2023/QĐXXST-HS ngày 02 tháng 11 năm 2023 đối với bị cáo:

Lê Việt A, sinh năm 2003 tại tỉnh Thanh Hóa; đăng ký thường trú: Tổ dân phố 7, Phú Mỹ, phường Mỹ Đ 2, quận Nam Từ L, thành phố Hà Nội; nơi ở hiện nay: Chung cư Gold mark City, Phú D, phường Mỹ Đ 2, quận Nam Từ L, thành phố Hà Nội; nghề nghiệp: Sinh viên; trình độ văn hoá: 12/12; dân tộc: Kinh; giới tính: Nam; tôn giáo: Không; quốc tịch: Việt Nam; con ông Lê Văn Th và con bà Lê Thị H; vợ, con: Chưa có; tiền án, tiền sự: Không; danh chỉ bản số 343 lập ngày 18/9/2023 của Công an huyện Đan Phượng, thành phố Hà Nội. Bị bắt tạm giữ ngày 06/9/2023, được thay thế biện pháp cấm đi khỏi nơi cư trú ngày 15/9/2023 đến nay; có mặt.

* Người làm chứng:

Chị Đỗ Thị Kim Ng, sinh năm 2003; địa chỉ: Phú Hữu 1, xã phú Ngh, huyện Chương M, thành phố Hà Nội; có mặt.

Anh Nguyễn Hữu H, sinh năm 1998; địa chỉ: Cụm 1, xã Đan Ph, huyện Đan Ph, thành phố Hà Nội; vắng mặt.

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Khoảng 18 giờ 45 phút ngày 06/9/2023, Công an huyện Đan Phượng đang làm nhiệm vụ phát hiện Lê Việt A điều khiển xe mô tô BKS 29L1- 68267 tại khu vực phố Tây Sơn, thị trấn Phùng, huyện Đan Phượng, thành phố Hà Nội có biểu hiện nghi vấn. Qua kiểm tra phát hiện tại xách đeo trên người 01 túi nilong màu trắng trong, kích thước khoảng 04 x 06cm, miệng túi có viền kẻ màu đỏ, bên trong có chứa thảo mộc khô, Việt A khai là ma túy cần sa mang đi bán cho người khác. Tổ công tác đã lập biên bản tạm giữ, niêm phong tang vật đồng thời đưa Lê Việt A về trụ sở để làm rõ. Ngoài ra tạm giữ: 01 điện thoại di động có thuê bao 0389696003, 01 túi xách màu xanh trắng kích thước 15 x 25cm và 01 xe máy BKS 29L1- 682 67.

Ngày 07/9/2023, Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an huyện Đan Phượng tiến hành khám xét chỗ ở của Lê Việt A, kết quả không thu giữ được gì.

Tại cơ quan điều tra, Lê Việt A khai khoảng 10 giờ ngày 06/9/2023, Lê Việt A nhận được điện thoại qua mạng xã hội từ tài khoản facebook "Tuấn Trần" gọi vào tài khoản facebook "Nguyễn Diệu L" của Anh hỏi mua 03 gam ma túy cần sa (số ma túy này Việt A mua trước đó khoảng vài tuần trên mạng Telegram). Lê Việt A đồng ý bán với giá 600.000 đồng và hẹn giao ma túy tại thị trấn Phùng, huyện Đan Phượng, thành phố Hà Nội. Đến khoảng 18 giờ cùng ngày, Lê Việt A cất 01 túi nilong màu trắng, kích thước khoảng 4 x 6cm, bên trong túi chứa thảo mộc khô là ma túy cần sa vào trong 01 túi xách màu xanh trắng, kích thước 15 x 25cm rồi đeo túi bên người, sau đó rủ bạn gái là Đỗ Thị Kim Ng đi cùng. Đến khoảng 19 giờ cùng ngày, khi Lê Việt A chở Ng đến khu vực phố Tây Sơn, thị trấn Phùng thì bị Công an huyện Đan Phượng phát hiện bắt giữ. Qúa trình rủ Ng đến thị trấn Phùng, Việt A không nói cho Ng biết việc đi bán ma túy, bản thân Ngân khai không biết Việt A mang ma túy đi bán, Cơ quan điều tra không đề cập xử lý là có căn cứ.

Tại Bản kết luận giám định số 6037/KL-KTHS ngày 13/9/2023 của Phòng kỹ thuật hình sự Công an thành phố Hà Nội kết luận: Thảo mộc khô bên trong 01 túi nilong là Cần sa, khối lượng 2,779 gam.

Tại bản Cáo trạng số 120/CT- VKS - ĐP ngày 20/10/2023 của Viện kiểm sát nhân dân huyện Đan Phượng đã truy tố bị cáo Lê Việt A về tội "Mua bán trái phép chất ma túy" theo khoản 1 Điều 251 Bộ luật hình sự.

Tại phiên tòa:

Bị cáo khai nhận toàn bộ hành vi phạm tội như nội dung bản cáo trạng nêu trên. Bị cáo không cung cấp được họ tên, địa chỉ cụ thể của người bán và người hỏi mua ma túy của bị cáo. Bị cáo mua 01 túi thảo mộc khô là cần sa với giá 300.000 đồng và bị cáo hẹn bán cho người mua 600.000 đồng. Bị cáo nhận thức về hành vi của mình là vi phạm pháp luật, bị cáo xin lỗi gia đình đề nghị Hội đồng xem xét giảm nhẹ hình phạt cho bị cáo.

Chị Đỗ Thị Kim Ng trình bày: Chị là người yêu của Lê Việt A. Chị đi học về thì Việt A rủ chị đi đến thị trấn Phùng chơi nên chị đồng ý. Việt A đem ma túy đi bán thì chị không biết.

Đại diện viện kiểm sát nhân dân huyện Đan Phượng trình bày luận tội giữ nguyên nội dung bản cáo trạng đã truy tố Lê Việt A về tội "Mua bán trái phép chất ma túy" và đề

nghị Hội đồng xét xử căn cứ khoản 1 Điều 251; điểm s khoản 1 và khoản 2 Điều 51; Điều 38 Bộ luật hình sự, xử phạt Lê Việt A từ 24 đến 27 tháng tù. Không áp dụng hình phạt bổ sung là hình phạt tiền đối với bị cáo. Căn cứ Điều 47 Bộ luật hình sự, Điều 106 Bộ luật tố tụng hình sự đề nghị: Tịch thu tiêu hủy 01 bao gói chứa chất ma túy sau giám định và túi xách màu xanh, trắng đã qua sử dụng, kích thước khoảng 15 x 25cm; tịch thu sung Ngân sách nhà nước 01 điện thoại di động nhãn hiệu Iphone màu đen, xám đã qua sử dụng, hiện không kiểm tra được tình trạng hoạt động của máy.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ các tài liệu có trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên toà, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1]. Về hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan điều tra Công an huyện Đan Phượng, Điều tra viên, Viện kiểm sát nhân dân huyện Đan Phượng, Kiểm sát viên trong quá trình điều tra truy tố thực hiện đúng về thẩm quyền, trình tự thủ tục quy định của Bộ luật tố tụng hình sự. Quá trình điều tra và tại phiên toà bị cáo, người làm chứng, người tham gia tố tụng khác đều không có người nào có ý kiến hoặc khiếu nại về hành vi, quyết định của cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng. Do đó, hành vi, quyết định của cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng đã thực hiện đều hợp pháp.

[2]. Tại phiên tòa bị cáo Lê Việt A đã khai nhận toàn bộ hành vi phạm tội như nội dung bản cáo trạng đã truy tố. Lời nhận tội của bị cáo phù hợp biên bản bắt người phạm tội quả tang, bản kết luận giám định, vật chứng vụ án, người làm chứng cùng các tài liệu khác có trong hồ sơ vụ án. Hội đồng xét xử có đủ căn cứ kết luận:

Khoảng 18 giờ 45 phút ngày 06/9/2023 tại khu vực phố Tây Sơn, thị trấn Phùng, huyện Đan Phượng, thành phố Hà Nội, Lê Việt A đã có hành vi cất giấu 2,779 gam ma túy cần sa mà trước đó mua trên mạng xã hội với giá 300.000 đồng và đem bán cho một người không quen biết với giá 600.000 đồng nhằm mục đích bán kiếm lời thì bị kiểm tra, bắt quả tang cùng tang vật.

Tại thời điểm phạm tội, Việt A có đủ năng lực trách nhiệm hình sự. Hành vi của bị cáo đủ yếu tố cấu thành tội "Mua bán trái phép chất ma túy". Tội danh và hình phạt được quy định tại khoản 1 Điều 251 Bộ luật hình sự. Cáo trạng của Viện kiểm sát nhân dân huyện Đan Phượng truy tố bị cáo theo tội danh, điều luật nêu trên là có căn cứ và đúng pháp luật

[3]. Xét tính chất của vụ án là nghiêm trọng, hành vi của bị cáo nguy hiểm cho xã hội, ma túy là chất gây nghiện được Nhà nước độc quyền quản lý. Nhà nước nghiêm cấm người dân mua bán, sử dụng ma túy dưới mọi hình thức. Do vậy, cần có hành phạt nghiêm tương ứng với hành vi phạm tội của bị cáo, nhằm cách ly bị cáo ra khỏi đời sống xã hội để giáo dục bị cáo và phòng ngừa tội phạm nói chung.

Về tình tiết tăng nặng: Không có

Về tình tiết giảm nhẹ: Tại cơ quan điều tra và tại phiên tòa bị cáo thành khẩn khai báo, ăn năn hối cải về hành vi phạm tội; khối lượng ma túy thu giữ của bị cáo không lớn;

bị cáo phạm tội lần đầu chưa có tiền án, tiền sự đây là các tình tiết quy định tại điểm s khoản 1 và khoản 2 Điều 51 Bộ luật hình sự để giảm nhẹ một phần hình phạt cho bị cáo.

[4]. Theo khoản 5 Điều 251 Bộ luật hình sự thì ngoài hình phạt chính còn quy định hình phạt bổ sung là phạt tiền. Xét thấy, Lê Việt A là sinh viên và phải chấp hành hình phạt tù nên Hội đồng xét xử miễn áp dụng hình phạt bổ sung cho bị cáo.

[5]. Bị cáo không cung cấp được thông tin, lai lịch của người bán và người hỏi mua ma túy với bị cáo. Cơ quan điều tra đã điều tra, xác minh nhưng ngoài lời khai của Việt A không có tài liệu nào khác nên cơ quan điều tra không đề cập xử lý là có căn cứ.

Lê Việt A rủ bạn gái là chị Đỗ Thị Kim Ng đi cùng đến thị trấn Phùng, Đan Phượng, thành phố Hà Nội chơi. Việt A không nói cho chị Ngân biết việc đi bán ma túy, bản thân chị Ngân không biết Việt A mang ma túy đi bán nên Cơ quan điều tra không đề cập xử lý là có căn cứ.

[6]. Về xử lý vật chứng:

01 bao gói ma túy sau giám định là vật nhà nước cấm lưu hành nên cần tịch thu tiêu hủy.

01 chiếc điện thoại di động nhãn hiệu Iphone màu đen, xám đã qua sử dụng, bên trong lắp 01 sim, hiện tại không kiểm tra được tình trạng hoạt động của máy là tài sản của Lê Việt A được dùng liên lạc để bán trái phép chất ma tuý nên cần tịch thu sung ngân sách nhà nước.

01 túi xách màu xanh, trắng đã qua sử dụng, kích thước khoảng 15 x 25cm giá trị sử dụng không lớn nên cần tịch thu tiêu hủy.

Đối với chiếc xe mô tô BKS 29L1- 68267 thu giữ của Lê Việt A, qua xác minh chiếc xe trên là của bà Nguyễn Thị S. Bà S cho Việt A mượn sử dụng làm phương tiện đi lại, không biết việc Lê Việt A sử dụng xe trên bán ma túy. Chiếc xe này không có trong cơ sở dữ liệu vật chứng. Cơ quan điều tra đã trả lại xe cho bà S và bà S không có ý kiến gì. Do vậy, Hội đồng xét xử không xem xét giải quyết.

[7]. Về án phí: Bị cáo phải chịu án phí hình sự sơ thẩm.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH:

1. Căn cứ khoản 1 Điều 251; điểm s khoản 1 và khoản 2 Điều 51; Điều 38 Bộ luật hình sự.

Xử phạt: Lê Việt A 24 (Hai mươi bốn) tháng tù về tội "Mua bán trái phép chất ma túy". Thời hạn chấp hành hình phạt tù tính từ ngày bắt thi hành án (Được trừ thời gian tạm giữ từ ngày 06/9/2023 đến ngày 15/9/2023).

2. Căn cứ Điều 47 Bộ luật hình sự; khoản 2 Điều 106 Bộ luật tố tụng hình sự:

Tịch thu, tiêu hủy: 01 bao gói ma túy sau giám định của phòng PC09- Công an thành phố Hà Nội; 01 túi xách màu xanh, trắng đã qua sử dụng, kích thước khoảng 15 x 25cm.

Tịch thu, sung vào ngân sách nhà nước 01 chiếc điện thoại nhãn hiệu Iphone màu đen, xám đã qua sử dụng, bên trong lắp 01 sim, hiện tại không kiểm tra được tình trạng hoạt động của máy là tài sản của Lê Việt A.

(Vật chứng nêu trên được ghi theo biên bản giao nhận vật chứng giữa Công an huyện Đan Phượng và Chi cục Thi hành án dân sự huyện Đan Phượng ngày 27/10/2023).

3. Căn cứ khoản 2 Điều 135, khoản 2 Điều 136 của Bộ luật tố tụng hình sự; khoản 1 Điều 23 Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH 14 ngày 30/12/2016 của Uỷ ban thường vụ Quốc hội: Bị cáo Lê Việt A phải chịu 200.000đ (Hai trăm nghìn đồng) án phí hình sự sơ thẩm.

4. Căn cứ các Điều 331, Điều 333 Bộ luật tố tụng hình sự. Bị cáo có quyền kháng cáo bản án trong thời hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án sơ thẩm.

Trường hợp bản án, quyết định được thi hành theo quy định tại Điều 2 Luật Thi hành án dân sự thì người được thi hành án dân sự, người phải thi hành án dân sự có quyền thỏa thuận thi hành án, quyền yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi hành án hoặc bị cưỡng chế thi hành án theo quy định tại các Điều 6, 7 và 9 Luật Thi hành án dân sự; thời hiệu thi hành án được thực hiện theo quy định tại Điều 30 Luật thi hành án dân sự.

TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
THẨM PHÁN – CHỦ TOẠ PHIÊN TOÀ

Trần Thị Thu

Nơi nhận:
- TAND thành phố Hà Nội
- Công an huyện Đan Phượng;
- Viện kiểm sát huyện Đan Phượng;
- Chi cục THA dân sự huyện Đan Phượng;
- Bị cáo;
- Lưu HSVA.